**Số Hồ sơ: 203/……………/CĐBHXH****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**PHIẾU GIAO NHẬN HỒ SƠ**

**Loại hồ sơ: Giải quyết hưởng chế độ trợ cấp ốm đau, thai sản và chốt sổ BHXH.**

**(Thời hạn giải quyết loại hồ sơ này: 10 ngày làm việc)**

1. Tên đơn vị:..…………………………………..…………….Mã đơn vị:…………………………………………

2. Điện thoại:…………………………………...Email:………………………………………………………….....

3. Địa chỉ nhận trả kết quả hồ sơ qua bưu điện (nếu có):…………………………………………………………

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **Loại giấy tờ, biểu mẫu** | **Số lượng** |
| **A** | **Hồ sơ yêu cầu chung:** |  |
| **1** | File dữ liệu: Gửi qua Email □ Chuyển bằng USB □ |  |
| **2** | Danh sách người lao động đề nghị hưởng chế độ ốm đau, thai sản C70a-HD **(bản chính, 01 bản).** |  |
| **3** | Danh sách D02-TS đề nghị giảm thời gian tham gia BHXH (trường hợp đơn vị chưa báo giảm cho người lao động). |  |
| **B** | **Hồ sơ giải quyết hưởng chế độ bản thân ốm đau, con ốm - ngoài hồ sơ quy định như tại phần A tùy từng trường hợp bổ sung thêm:** |  |
| **1** | **Nếu điều trị bệnh trong nước:** |  |
|  | - Nếu điều trị nội trú: Giấy ra viện **(bản sao có chứng thực)**  - Nếu điều trị ngoại trú: Giấy chứng nhận nghỉ việc hưởng BHXH C65-HD **(bản chính).** |  |
| **2** | **Nếu điều trị bệnh ở nước ngoài:** |  |
|  | - Bản dịch tiếng Việt được chứng thực của Giấy khám bệnh, chữa bệnh do cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ở nước ngoài cấp **(bản chính).** |  |
| **C** | **Hồ sơ giải quyết hưởng chế độ thai sản - ngoài hồ sơ quy định như tại phần A tùy từng trường hợp bổ sung thêm:** |  |
| **1** | **Lao động nữ/lao động nữ mang thai hộ: khám thai, sẩy thai, nạo, hút thai, thai chết lưu, phá thai bệnh lý và thực hiện các biện pháp tránh thai:**  (***Lưu ý*:** lao động nữ mang thai hộ không có chế độ thực hiện các biện pháp tránh thai**).** |  |
|  | - Nếu điều trị nội trú: Giấy ra viện **(bản sao có chứng thực).**  - Nếu điều trị ngoại trú: Giấy chứng nhận nghỉ việc hưởng BHXH C65-HD **(bản chính).** |  |
| **2** | **Lao động nữ sinh con:** |  |
|  | - Sổ BHXH (**bản chính nếu** cộng cả quá trình tham gia BHXH của đơn vị cũ và đơn vị hiện tại mới đủ điều kiện hưởng chế độ thai sản);  - Giấy khai sinh hoặc Giấy chứng sinh hoặc Trích lục khai sinh của con **(bản sao có chứng thực, 01 bản/con).**  ***- Lưu ý tùy từng trường hợp bổ sung thêm:*** |  |
|  | * Nếu con chết: Giấy chứng tử hoặc Trích lục khai tử của **con (bản sao có chứng thực, 01 bản/con).** |  |
|  | * Nếu con chết ngay sau khi sinh mà chưa được cấp Giấy chứng sinh thì thay bằng: Trích sao hồ sơ bệnh án hoặc Giấy ra viện của người mẹ **(bản sao có chứng thực).** |  |
|  | * Nếu lao động nữ phải nghỉ việc để dưỡng thai (lao động nữ trong trường hợp này **đã đóng BHXH từ đủ 12 tháng trở lên trước khi mang thai, phải nghỉ việc để dưỡng thai** và **có ít nhất 03 tháng đóng BHXH trong vòng 12 tháng trước khi sinh con**):   - Trường hợp điều trị nội trú: Giấy ra viện hoặc Tóm tắt hồ sơ bệnh án **(bản sao có chứng thực).**  - Trường hợp điều trị ngoại trú: Giấy chứng nhận nghỉ việc hưởng BHXH C65-HD **(bản chính).**  -Trường hợp phải điều trị các bệnh lý toàn thân: Biên bản giám định theo Phụ lục 2 ban hành kèm theo Thông tư 14/2016/TT-BYT ngày 12/5/2016 do Hội đồng giám định y khoa cấp **(bản chính)**. |  |
|  | * Nếu sau khi sinh con mà người mẹ chết **(trường hợp chỉ có mẹ tham gia BHXH hoặc cả cha và mẹ đều tham gia BHXH hoặc chỉ có cha tham gia BHXH)**:Giấy chứng tử hoặc Trích lục khai tử của mẹ **(bản sao có chứng thực).** |  |
|  | * Nếu người mẹ gặp rủi ro sau khi sinh con mà không còn đủ sức khỏe để chăm sóc con **(trường hợp này chỉ có cha tham gia BHXH)**:   - Biên bản giám định thực hiện theo Phụ lục 2 ban hành kèm theo Thông tư 14/2016/TT-BYT ngày 12/5/2016 trong đó phần Kết luận phải ghi rõ là người mẹ không đủ sức khỏe để chăm sóc con sau khi sinh **(bản chính).** |  |
| **3** | **Người lao động nhận nuôi con nuôi dưới 06 tháng tuổi:** |  |
|  | - Giấy chứng nhận nuôi con nuôi **(bản sao có chứng thực, 01 bản/con).** |  |
| **4** | **Lao động nam/chồng của lao động nữ mang thai hộ nghỉ việc khi vợ sinh con:** |  |
|  | - **Ghi rõ CMND của vợ trên Danh sách C70a-HD;**  - Giấy khai sinh hoặc Trích lục khai sinh của con **(bản sao có chứng thực, 01 bản/con).**  - Trường hợp con chết: Giấy chứng tử hoặc Trích lục khai tử của con **(bản sao có chứng thực, 01 bản/con)** hoặc Trích sao hồ sơ bệnh án hoặc Giấy ra viện của người mẹ **(bản sao có chứng thực).**  - Trường hợp sinh con phải phẫu thuật, sinh con dưới 32 tuần tuổi: Giấy xác nhận của cơ sở y tế **(bản chính).** |  |
| **5** | **Lao động nam/chồng của lao động nữ nhờ mang thai hộ đang tham gia BHXH và vợ không tham gia BHXH hưởng trợ cấp 01 lần khi vợ sinh con:** |  |
|  | - **Ghi rõ CMND của vợ trên Danh sách C70a-HD;**  - Giấy khai sinh hoặc Trích lục khai sinh của con **(bản sao có chứng thực, 01 bản/con).**  - Trường hợp con chết: Giấy chứng tử hoặc Trích lục khai tử của con **(bản sao có chứng thực, 01 bản/con)** hoặc Trích sao hồ sơ bệnh án hoặc Giấy ra viện của người mẹ **(bản sao có chứng thực).** |  |
| **6** | **Lao động nữ mang thai hộ sinh con:** |  |
|  | - **Ghi rõ CMND của người nhờ mang thai hộ trên Danh sách C70a-HD;**  - Bản thỏa thuận về mang thai hộ vì mục đích nhân đạo theo quy định tại Điều 96 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 (bản sao có chứng thực); Văn bản xác nhận thời điểm giao đứa trẻ của bên nhờ mang thai hộ và bên mang thai hộ (bản chính);  - Giấy khai sinh hoặc Giấy chứng sinh hoặc Trích lục khai sinh của con (bản sao có chứng thực, 01 bản/con).  ***- Lưu ý tùy từng trường hợp bổ sung thêm:*** |  |
|  | * Nếu con chết mà thời gian hưởng chế độ thai sản chưa đủ 60 ngày: Giấy chứng tử hoặc Trích lục khai tử của con **(bản sao có chứng thực, 01 bản/con).** |  |
|  | * Nếu con chết sau khi sinh mà chưa được cấp Giấy chứng sinh: Trích sao hồ sơ bệnh án hoặc Giấy ra viện của lao động nữ mang thai hộ **(bản sao có chứng thực).** |  |
|  | * Nếu sau khi sinh con mà lao động nữ mang thai hộ chết: Giấy chứng tử hoặc Trích lục khai tử của lao động nữ mang thai hộ **(bản sao có chứng thực).** |  |
|  | * Nếu lao động nữ mang thai hộ phải nghỉ việc để dưỡng thai (lao động nữ trong trường hợp này **đã đóng BHXH từ đủ 12 tháng trở lên trước khi mang thai, phải nghỉ việc để dưỡng thai** và **có ít nhất 03 tháng đóng BHXH trong vòng 12 tháng trước khi sinh con**):   - Trường hợp điều trị nội trú: Giấy ra viện hoặc Tóm tắt hồ sơ bệnh án **(bản sao có chứng thực).**  - Trường hợp điều trị ngoại trú: Giấy chứng nhận nghỉ việc hưởng BHXH C65-HD **(bản chính).**  -Trường hợp phải điều trị các bệnh lý toàn thân: Biên bản giám định theo Phụ lục 2 ban hành kèm theo Thông tư 14/2016/TT-BYT ngày 12/5/2016 do Hội đồng giám định y khoa cấp **(bản chính)**. |  |
| **7** | **Người mẹ nhờ mang thai hộ:** |  |
|  | - **Ghi rõ CMND của lao động nữ mang thai hộ trên Danh sách C70a-HD;**  - Bản thỏa thuận về mang thai hộ vì mục đích nhân đạo theo quy định tại Điều 96 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 **(bản sao có chứng thực**); Văn bản xác nhận thời điểm giao đứa trẻ của bên nhờ mang thai hộ và bên mang thai hộ **(bản chính);**  - Giấy khai sinh hoặc Giấy chứng sinh hoặc Trích lục khai sinh của con **(bản sao có chứng thực, 01 bản/con).**  ***- Lưu ý tùy từng trường hợp bổ sung thêm:*** |  |
|  | * Nếu con chưa đủ 06 tháng tuổi bị chết: Giấy chứng tử hoặc Trích lục khai tử của con **(bản sao có chứng thực, 01 bản/con).** |  |
|  | * Nếu người mẹ nhờ mang thai hộ chết: Giấy chứng tử hoặc Trích lục khai tử của người mẹ nhờ mang thai hộ **(bản sao có chứng thực).** |  |
|  | * Nếu người mẹ nhờ mang thai hộ gặp rủi ro mà không đủ sức khỏe để chăm sóc con:   - Biên bản giám định thực hiện theo Phụ lục 2 ban hành kèm theo Thông tư 14/2016/TT-BYT ngày 12/5/2016 trong đó phần Kết luận phải ghi rõ là người mẹ nhờ mang thai hộ gặp rủi ro mà không đủ sức khỏe để chăm sóc con **(bản chính).** |  |
| **D** | **Hồ sơ chốt sổ BHXH:** |  |
|  | Điều kiện: Người lao động có tên trong Danh sách D02-TS hoặc đơn vị đã hoàn tất thủ tục báo giảm và đơn vị đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đóng BHXH, BHYT, BHTN. |  |
| **1** | Sổ BHXH hoặc sổ BHXH và các trang tờ rời hoặc tờ bìa sổ BHXH và các trang tờ rời (bản chính); |  |
| **2** | Ủy nhiệm chi hoặc Giấy chuyển tiền (nếu có) hoặc Công văn cam kết thanh toán nợ (nếu có). |  |

***Lưu ý:***

*- Hồ sơ nộp từ ngày 01/04/2016 sau khi giải quyết cơ quan BHXH sẽ lưu giữ tất cả chứng từ không trả lại đơn vị sử dụng lao động trừ sổ BHXH bản chính và các chứng từ chưa được duyệt của đợt phát sinh kèm C70b-HD.*

*- Nếu nộp hồ sơ và nhận kết quả qua bưu điện thì thời hạn giải quyết hồ sơ sẽ cộng thêm 02 ngày cho mỗi lượt.*

Ngày trả kết quả: ……..…/……./………..………………, ngày…… tháng…… năm…..…

**Cán bộ tiếp nhận hồ sơ Người nộp hồ sơ**

*(Ký, ghi họ tên) (Ký, ghi họ tên)*